TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------** Bản án số: 84/2018/HS-ST Ngày: 20-6-2018	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Anh Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Dương Xuân Đính
Ông Phạm Mạnh Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Thịnh Quang Trung - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **KIM VĂN B (KIM VĂN K)**, sinh năm 196x; Cư trú tại: Thôn M, xã T, huyện Đ, thành phố H; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 06/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Kim Văn V và bà: Nguyễn Thị Đ; Có vợ: Nguyễn Thị U; Có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1992;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 09/8/1991, Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố H xét xử sơ thẩm, tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 04/10/1991, Tòa án nhân dân Thành phố H xét xử phúc thẩm tuyên phạt 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội cố ý gây thương tích (đã được xóa án tích).

- Ngày 31/7/2006, Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố H xét xử sơ thẩm tuyên phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội Đánh bạc (đã được xóa án tích)

- Ngày 24/3/2009, Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Kim Văn T, sinh năm 1982; Cư trú tại: Thôn M, xã T, huyện Đ, thành phố H - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/10/2017, anh Kim Văn T (sinh năm 198x; Trú tại: Thôn M, xã T, huyện Đ, Thành phố H có đơn tố cáo về việc: Ngày 22/10/2017, anh T bị Kim Văn B (tức Kim Văn K), sinh năm 196x ở cùng thôn dùng thanh sắt đâm vào nách trước bên trái gây thương tích. Anh T đề nghị xử lý B (tức K) theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào lời khai của anh T và các tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan điều tra đã làm rõ hành vi Cố ý gây thương tích của Kim Văn B như sau: Khoảng tháng 3/2017, bà Kim Thị Th (sinh năm 195x; Cư trú tại: Thôn M, xã T, huyện Đ, Thành phố H là chị ruột Kim Văn B) đốt vàng mã tại bờ ao, giáp Ủy ban nhân dân xã T làm khói, bụi ảnh hưởng đến gia đình anh Kim Văn T. Anh T đã dùng nước dập tắt lửa, dẫn đến anh T và B mâu thuẫn.

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 22/10/2017, sau khi uống rượu tại nhà ông Nguyễn Đình T (sinh năm 195x, ở cùng thôn), B một mình điều khiển xe máy Honda Wave, BKS: 29Z7-40xx (xe của gia đình B) đến dựng xe trước cổng nhà anh T và chửi gia đình anh T "mày đi cướp đất của làng xã, mày bày biện các thứ ra ngoài đường, dân làng không ai bảo gì nhà mày, chị tao làm lễ hóa vàng mã, mà mày mang vòi nước ra phun thế à". Thấy vậy, chị Nguyễn Thị Sao C (sinh năm 198x là vợ anh T) đi ra cổng nói "sao chú lại để xe ở đây". B thách thức và nói với chị C "tao thích để xe ở đây, hai giờ chiều mai tao lấy". Sau đó, B bỏ xe máy chắn trước cửa nhà anh T, đi bộ về nhà. B nói với bà Nguyễn Thị U (sinh năm 196x là vợ B) "tao để xe máy trước cửa nhà thằng T, cấm thằng nào lấy xe về" rồi đi bộ đi chơi. Thấy vậy, bà U bảo anh Kim Văn C (sinh năm 199x là con bà U và B) đến khu vực cổng nhà anh T lấy xe máy về.

Khoảng 23 giờ 30 phút, cùng ngày, B đi chơi về. Thấy xe máy để ở nhà, B tiếp tục một mình điều khiển xe máy Honda Wave, BKS: 29Z7-40xx đến dựng xe trước cửa quán nhà anh T. Sau đó, B nhặt 01 thanh sắt tròn, đường kính 0,6 cm, dài khoảng 50cm, một đầu nhọn ở đường khu vực trước cửa nhà anh T cầm ở tay phải và chửi anh T. Thấy B tiếp tục quay lại gây sự, chị C sợ không dám đi ra, ở trong nhà gọi điện cho anh T bảo anh T về nhà.

Anh T đang chơi ở nhà anh Nguyễn Giản K (sinh năm 198x, ở cùng thôn M), nhận được điện thoại liền rủ anh Dương Văn T và Dương Ngọc H (là bạn

cùng tuổi, ở cùng thôn) về nhà anh T xem sự việc thế nào. Khi anh T về đến nhà, B vẫn tiếp tục chửi anh T sau đó anh T và B cãi chửi nhau. Thấy B cầm thanh sắt, anh T bảo chị C mở cửa rồi vào nhà lấy một chiếc tuýp sắt tròn (chân chiếc ô), đường kính 3 cm, dài 01 mét cầm ở tay phải; một thanh sắt tròn dài 70 cm, gồm 2 đoạn sắt lối với nhau, một đoạn đường kính 2,5 cm, dài 40 cm, một đoạn đường kính 01 cm, dài 30 cm cầm ở tay trái. Sau đó, anh T đi ra cửa nhà đứng đối diện, cách B khoảng 02 mét và nói thách thức "bây giờ mày thích nói chuyện gì với tao". B đe dọa "mày thích thì ra đây". Anh T nói "mày đâm được tao thì tao đâm được mày" và tiến đến đứng cách B khoảng 01 mét. Thấy đôi bên căng thẳng, sợ xảy ra xô sát, đánh nhau, anh Dương Văn T đến Công an xã T trình báo. Khi hai bên đang chửi, thách thức nhau, bất ngờ B cầm thanh sắt đâm đầu nhọn về phía anh T, trúng vào khoang liên sườn IV, V nách trước bên trái anh T gây thương tích. Đồng thời, anh T cũng vung tuýp sắt cầm ở tay phải lên vụt liên tiếp 2 phát về phía B, một phát trúng đùi trái, một phát trúng vào cẳng chân trái gây thương tích. Đúng lúc đó, bà Nguyễn Thị U (vợ B) đi đến và cùng anh Dương Văn H xông vào can ngăn, bà U kéo B về nhà. Thấy anh T bị thương ở ngực, chảy máu, anh H đưa đến Bệnh viện đa khoa Đông Anh cấp cứu. Do thương tích nặng, anh T được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Xanh-pôn điều trị. B đến Bệnh viện đa khoa Đông Anh khám thương.

Tại Bệnh án tóm tắt của Bệnh viện Xanh Pôn xác định thương tích của anh T: Rì rào phế nang phổi trái giảm; theo dõi tràn khí dưới da ngực trái; vết thương khoang liên sườn IV-V nách trước bên trái, dài khoảng 01cm đã băng cầm máu. Xquang tim phổi, ngực: Tràn dịch tràn khí màng phổi trái gây xẹp phổi. Tràn khí dưới da thành ngực trái. Siêu âm ổ bụng: Màng phổi trái có dịch 7mm. Xử trí dẫn lưu màng phổi.

Ngày 06/12/2017, Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội có Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1033/TTPY kết luận: Tỷ lệ tổn hạn sức khỏe của anh Kim Văn T: Các sẹo vết thương, dẫn lưu: 02%; Tổn thương màng phổi di chứng dày dính, xơ dính nhẹ đáy phổi trái và rãnh liên thùy phần đáy phổi trái: 11%. Nhiều khả năng thương tích do vật sắc nhọn gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 13%.

Tại Giấy chứng thương của Bệnh viện đa khoa Đông Anh xác định các thương tích của B: Đùi trái 1/3 dưới có một vết lằn tím (10x2)cm; 1/3 trên cẳng chân trái có một vết lằn tím (10x2)cm. Xây sát cổ tay trái mặt gan tay phía trụ trái. Xây sát ngón 4 phía mu tay phải. B từ chối đi giám định thương tích, không yêu cầu xử lý đối vơi anh T, không yêu cầu bồi thường dân sự.

Vật chứng tạm giữ: Của chị Nguyễn Thị Sao C: 01 (một) chiếc tuýp sắt tròn (chân chiếc ô), đường kính 3 cm, dài 01 mét; 01 (một) một thanh sắt tròn dài 70 cm, gồm 2 đoạn sắt lối với nhau, một đoạn đường kính 2,5 cm, dài 40 cm,

một đoạn dài 30 cm, đường kính 01 cm là 02 thanh sắt anh T sử dụng đánh Kim Văn B tối ngày 22/10/2017.

Tại Cơ quan điều tra, Kim Văn B khai nhận hành vi sử dụng thanh sắt nhọn đâm trúng phần ngực anh T gây thương tích. Bẩy khai quá trình cãi chửi nhau, do anh T dùng thanh sắt đánh B trước nên B dùng thanh sắt cầm trên tay đâm đầu nhọn về phía anh T trúng người anh T gây thương tích.

Anh Kim Văn T và những người làm chứng là chị Nguyễn Thị Sao C (vợ anh T) và anh Dương Ngọc H (sinh năm 198x cùng trú tại thôn M với B và anh T) khai: Quá trình cãi chửi nhau giữa B và anh T, B sử dụng thanh sắt đầu nhọn đâm trúng vào nách trước bên trái của anh T trước nên anh T mới dùng 02 thanh sắt cầm trên tay trước đó đánh vào chân B. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa B và anh T, giữa B và anh H, giữa B và chị C, các bên vẫn giữ nguyên lời khai của mình.

Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị Sao C có lời khai: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 22/10/2017, Kim Văn B đến khu vực trước cửa nhà chị C có cầm theo 01 con dao phay, dài khoảng 40 cm chửi bới, đe dọa chị C. B khai có đến chửi bới nhưng không nhận có cầm dao đến nhà chị C. Ngoài lời khai của chị C, không còn tài liệu khác chứng minh, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở kết luận.

Đối với thương tích của B, ngày 09/11/2017 B làm đơn từ chối giám định tổn hại sức khỏe và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bồi thường về dân sự đối với anh T. Hành vi dùng tuýp sắt đánh B của anh Kim Văn T không cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại Điều 134 BLHS, nhưng vi phạm điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ - CP ngày 12/11/2012 của Chính Phủ, Công an huyện Đông Anh Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh T.

Đối với vật chứng là chiếc tuýp sắt và thanh sắt tạm giữ của chị C là tài sản của gia đình chị C, anh T. Anh T sử dụng 02 đồ vật trên trong quá trình vi phạm hành chính, ngày 02/5/2018, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh T.

Đối với thanh sắt Kim Văn B sử dụng đâm gây thương tích cho anh T: B khai nhặt ở đường, khu vực trước cửa nhà anh T. Sau khi đánh anh T, B vứt xuống ao đình thôn M, xã T. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy.

Về phần dân sự: Ngày 29/4/2018, Kim Văn B đã tự nguyện bồi thường cho anh T số tiền 50.000.000 đồng tiền chi phí thuốc men, khám chữa bệnh và tổn hại sức khỏe. Sau khi nhận tiền bồi thường, anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự và đề nghị miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho Kim Văn B.

Cáo trạng số 77/CT- VKSĐA ngày 09-5-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Kim Văn B về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo B khai nhận hành vi cơ bản như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo B khai do bị anh T cầm tuýp sắt đánh một cái vào chân bị cáo trước làm bị cáo bị đau và ngồi xuống, sau đó bị cáo bức xúc cầm thanh sắt đứng dậy đâm lại về phía anh T làm anh T bị thương, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và xin được hưởng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện lao động chăm sóc mẹ già và vợ con. Người bị hại là anh Kim Văn T xác định giữa bị cáo và anh có quan hệ họ hàng nội tộc, bị cáo đã bồi thường cho anh xong, do vậy anh đã có đơn đề nghị Tòa án xem xét miễn, giảm hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về phần dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại cũng có đơn xin giảm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Kim Văn B mức án từ 26 đến 28 tháng tù. Về dân sự: người bị hại và bị cáo đều xác định đã giải quyết xong phần bồi thường dân sự và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không phải giải quyết; Về vật chứng: đã được cơ quan điều tra xử lý nên không phải giải quyết. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bầy: Do bị cáo uống rượu nên không làm chủ được hành vi dẫn đến vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận và có lỗi gia đình, với anh em họ hàng. Bị cáo xin Tòa xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất của pháp luật để có điều kiện sửa chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận do bị cáo uống rượu say nên không làm chủ được hành vi của mình, bị cáo đã đến nhà gây sự với gia đình anh T dẫn đến hai bên cãi, chửi nhau. Bị cáo bị anh T dùng tuýp sắt đánh một cái vào chân bị cáo trước làm bị cáo bị đau và ngồi xuống, bị cáo bức xúc cầm thanh sắt đứng dậy đâm lại anh T. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác định hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật, biên bản nhận dạng vật chứng, kết luận giám định pháp y về thương tích, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã được thẩm tra, tranh luận công khai tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 45 phút, ngày 22/10/2017, tại thôn M, xã T, huyện Đ, Thành phố H, Kim Văn B (tức Kim Văn K) đã có hành vi sử dụng thanh sắt nhọn đâm trúng khoang liên sườn IV-V nách trước bên trái của anh Kim Văn T gây thương tích. Tỷ lện tổn hại sức khỏe của anh T là 13%.

[3] Bị cáo Kim Văn B dùng thanh sắt nhọn để đâm anh T, gây tổn hại sức khỏe cho anh T là 13% được xác định là dùng hung khí nguy hiểm. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích". Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước thời điểm Bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số12/2017/QH14 xác định tội Cố ý gây thương tích quy định tại điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 là nặng hơn so với tội Cố ý gây thương tích quy định tại Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, nên việc truy tố và xét xử bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có lợi cho bị cáo. Cáo trạng số 77/CT- VKSĐA ngày 09-5-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là thành khẩn, ăn năn hối

cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại; người bị hại cũng có đơn đề nghị Tòa án xem xét miễn, giảm hình phạt cho bị cáo; bị cáo đã có thời gian tham gia quân ngũ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có 02 tiền án tuy đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu; bị cáo là người chủ động gây sự và chuẩn bị hung khí trước nên cần xét xử bị cáo hình phạt tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định cũng có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa đối với các tội phạm về xâm phạm sức khỏe đang diễn biến phức tạp tại địa phương nói riêng và các tội phạm khác nói chung .

[6] Về dân sự: Anh Kim Văn T và bị cáo Kim Văn B đã tự thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết về dân sự nên không phải giải quyết.

[7] Đối với anh Kim Văn T có hành vi đánh bị cáo Kim Văn B, nhưng bị cáo B từ chối giám định tổn hại sức khỏe và không yêu cầu anh T phải bồi thường, nên không đủ căn cứ xử lý về hành vi cố ý gây thương tích. Hành vi xâm hại sức khỏe người khác của anh T đã vi phạm pháp luật hành chính. Ngày 02/5/2018, Công an huyện Đông Anh Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh T là có căn cứ.

[8] Về vật chứng: Đối với vật chứng chiếc tuýp sắt và thanh sắt tạm giữ của chị C là tài sản của gia đình chị C, anh T, ngày 02/5/2018, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh T nên không xem xét.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Kim Văn B (tức Kim Văn K) phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào:

- điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Kim Văn B (tức Kim Văn K) 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Kim Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Cao Anh Tuấn
(Đã lý)

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Thi hành án hình sự;
- Bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;